

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước
để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13/4/2011 của Liên bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

Điều 2. Định mức phân bổ vốn bằng ngân sách quy định tại Điều 1 Quyết định này là cơ sở để phân bổ kế hoạch vốn cho các huyện, thị xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- BCĐTW CTMTQG XDNTM;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo tỉnh;
- Lưu: HC, KT, KS, XD, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hiếu

QUY ĐỊNH

**Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020**

*(Kèm theo Quyết định số 12/2013/QĐ-UBND ngày 23/4/2013 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã như: Xây dựng đường giao thông đến trung tâm xã, đường giao thông ấp, xóm; giao thông nội đồng và kênh mương nội đồng; xây dựng trường học đạt chuẩn; xây dựng trạm y tế xã; xây dựng nhà văn hóa và khu thể thao xã; xây dựng nhà văn hóa và khu thể thao ấp; xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải khu dân cư; phát triển sản xuất và dịch vụ; hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản.

2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 (gọi tắt là Chương trình).

Điều 2. Mức hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã

STT	Nội dung	Vốn ngân sách nhà nước (T/W, tỉnh, huyện, xã) (%)
1	Đường giao thông đến trung tâm xã	100
2	Đường giao thông ấp, xóm	Tối thiểu 50
3	Đường giao thông trục chính nội đồng	Tối thiểu 90
4	Kênh mương nội đồng	Tối thiểu 90
5	Xây dựng trường học đạt chuẩn	100
6	Xây dựng trạm y tế xã	100
7	Xây dựng nhà văn hóa, khu thể thao xã	100
8	Xây dựng nhà văn hóa, khu thể thao ấp	Tối thiểu 50
9	Xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt	Thực hiện theo Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 31/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và

		Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2015
10	Thoát nước thải khu dân cư	Tối thiểu 50
11	Phát triển sản xuất và dịch vụ	Thực hiện theo Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông
12	Hạ tầng khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản	100

Điều 3. Mức huy động tự nguyện đóng góp của nhân dân cụ thể cho từng dự án do nhân dân trong xã bàn bạc thống nhất và đề nghị Hội đồng nhân dân xã thông qua theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm của các sở, ngành và địa phương

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình)

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp nhu cầu vốn thực hiện Chương trình trên cơ sở tổng nguồn vốn của Trung ương và tỉnh; qua đó, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phương án phân bổ nguồn vốn hỗ trợ cho từng địa phương và làm cơ sở cho các địa phương lập, phê duyệt các báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện Chương trình.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách cho Chương trình trên cơ sở cân đối nguồn lực chung của tỉnh; đề xuất điều hòa nguồn vốn hỗ trợ nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, kế hoạch Chương trình đã được phê duyệt, góp phần đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch giải ngân hàng năm.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương quản lý, sử dụng kinh phí đầu tư cho Chương trình.

3. Sở Xây dựng và Sở Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn các địa phương và người dân về quy trình xây dựng hệ thống thoát nước thải và đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu dân cư phù hợp với các quy định hiện hành.

4. Các sở, ngành liên quan: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các địa phương sử dụng nguồn vốn được hỗ trợ đúng mục tiêu.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện Chương trình

a) Xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết nguồn vốn được phân bổ nhằm thực hiện Chương trình đảm bảo mục tiêu và lộ trình được giao; chủ động lập các dự án đầu tư (theo thẩm quyền) tương ứng với số vốn được phân bổ cùng với vốn đối ứng

của địa phương và phê duyệt trước ngày 15/10 hàng năm, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban chỉ đạo Chương trình) qua địa chỉ Văn phòng điều phối Chương trình (Chi cục Phát triển nông thôn Sóc Trăng, số 77 Nguyễn Huệ, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng) để tổng hợp việc thực hiện đầu tư năm 2013 và các năm tiếp theo.

b) Chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi và hỗ trợ các xã triển khai thực hiện các hạng mục công trình xây dựng nông thôn mới từ việc lập dự án đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật đến tiến độ giải ngân kinh phí, bảo đảm đúng tiến độ và sử dụng hiệu quả kinh phí được phân bổ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo Chương trình (qua Văn phòng điều phối Chương trình) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hiếu